

Số: 06/2022/QĐST - DS

Vĩnh Tường, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông, bà Vũ Thị Thanh Hương

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 108/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn:

- Ông Phùng Tiến M, sinh năm 1975;

- Bà Lê Thị C, sinh năm 1980;

Người đại diện theo ủy quyền của bà C: Ông Phùng Tiến M, sinh năm 1975.

Đều ở địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

\* Bị đơn:

- Ông Lê Duy Đ, sinh năm 1959.

- Bà Phan Thị X, sinh năm 1963.

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988.

- Cháu Lê Duy H, sinh năm 2010;

- Cháu Lê Duy K, sinh năm 2011;

Người đại diện theo pháp luật của cháu H và cháu K: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1988;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ, chị D: Bà Phan Thị X, sinh năm 1963.

Đều ở địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị X: Ông Đặng Đức A, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Phùng Tiến M và bà Phan Thị X thống nhất tính đến ngày 16 tháng 6 năm 2022, bà X, ông Đ, chị D, cháu H, cháu K còn nợ tiền cầm chăn nuôi của ông M, bà C số tiền là 650.000.000đ (bằng chữ: Sáu trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc.

Hai bên thỏa thuận về thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

Ngày 28/6/2022, bà X, ông Đ, chị D, cháu H, cháu K trả nợ cho ông M, bà C số tiền là 300.000.000đồng (Ba trăm triệu đồng).

Ngày 15/7/2022, bà X, ông Đ, chị D, cháu H, cháu K trả nợ cho ông M, bà C số tiền là 300.000.000đồng (Ba trăm triệu đồng).

Ngày 30/12/2022, Bà X trả nợ cho ông M, bà C số tiền còn lại là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

Nếu bà X, ông Đ, chị D, cháu H, cháu K vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào trong các thời hạn trả tiền nêu trên thì ông M, bà C có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ tại các kỳ trả nợ còn lại.

Kể từ ngày ông M, bà C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà X, ông Đ, chị D, cháu H, cháu K chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Các bên thỏa thuận bà Phan Thị X, ông Đ, chị D, cháu H, cháu K tự nguyện nộp án phí là 26.000.000đ. Hoàn trả lại cho ông Phùng Tiến M 25.272.000đ (Hai lăm triệu hai trăm bảy hai nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0005278 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Viện KSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Quỳnh**

